|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BẮC NINH**  **¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯** | **ĐỀ ÔN TẬP**  **KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**  **Môn : Lịch sử**  **Thời gian làm bài: 50 phút**  ***¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯*** |

**Giáo viên ra đề: Nguyễn Duy Chính**

**Đơn vị công tác: Trường THPT Quế võ số 3**

**Giáo viên thẩm định: Trần Thị Lụa**

**Đơn vị công tác: Trường THPT Lý Nhân Tông**

**Câu 1**: Chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) của đế quốc Mĩ tiến hành tại miền Nam Việt Nam là hình thức chiến tranh xâm lược

**A.** thực dân đế quốc. **B.** thực dân xâm lược.

**C.** thực dân kiểu cũ. **D**. thực dân kiểu mới.

**Câu 2:** Một trong những mặt trận được thành lập ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

**A.** Liên Việt. **B.** Việt Nam độc lập đồng Minh.

**C.** Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương. **D.** Dân chủ Đông Dương.

**Câu 3:** Nội dung nào dưới đây là nguyên nhân dẫn đến công cuộc đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1986?

**A.** Đời sống nhân dân không ổn định. **B.** Kinh tế mất cân đối, lạm phát tăng.

**C.** Nửa triệu hecta ruộng đất bị bỏ hoang. **D.** Đất nước lâm vào tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội.

**Câu 4:** Ngày 06/01/1946 đã diễn ra sự kiện trọng đại nào trong lịch sử dân tộc Việt Nam?

**A**. Thành lập Quân đội Quốc gia Việt Nam.

**B**. Tổng tuyển cử bầu Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

**C.** Thành lập Chính phủ Liên hiệp kháng chiến do Hồ Chí Minh đứng đầu.

**D**. Thông qua Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

**Câu 5**: Năm 1948, quốc gia nào sau đây chiếm hơn 50% sản lượng công nghiệp toàn thế giới?

A. Trung Quốc. B. Mĩ. C. Nam Phi. D. Cu Ba.

**Câu 6:** Ý nào sau đây **không** phải là biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa?

**A.** sự ra đời các tổ chức chính trị, quân sự khu vực.

**B.** sự phát triển mạnh mẽ của quan hệ thương mại, quốc tế.

**C.** sự sáp nhập, hợp nhất của các công ty vừa và nhỏ thành những tập đoàn lớn.

**D.** sự của các tổ chức liên kết kinh tế, tương mại, tài chính quốc tế và khu vực.

**Câu 7:** Trong phong trào cách mạng 1930-1931, nội dung nào sau đây là một trong những chính sách của chính quyền Xô viết Nghệ - Tĩnh?

**A.** Mở lớp dạy chữ Quốc ngữ cho các tầng lớp nhân dân.

**B.** Tổ chức phong trào Bình dân học vụ để xóa nạn mù chữ.

**C.** Thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân.

**D.** Tổ chức tổng tuyển cử tự do để bầu chính quyền địa phương.

**Câu 8.** Nội dung nào dưới đây **không** phải ý nghĩa của phong trào “ĐồngKhởi” (1959-1960)?

**A.** Buộc Mĩ phải tuyên bố “phi Mĩ hóa” chiến tranh.

**B.** Làm lung lay tận gốc chính quyền Ngô Đình Diệm.

**C.** Chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

**D.** Giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mĩ.

**Câu 9:** Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 của quân và dân Việt Nam lần lượt trải qua các chiến dịch nào dưới đây?

**A.** Hồ Chí Minh, Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng. **B.** Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng, Hồ Chí Minh.

**C.** Huế - Đà Nẵng, Hồ Chí Minh, Tây Nguyên. **D.** Đường 14 – Phước Long, Tây Nguyên

**Câu 10**: Thắng lợi nào của quân dân miền Nam mở đầu cao trào “Tìm Mĩ mà đánh, lùng ngụy mà diệt” trên khắp miền Nam?

**A.** Trận Ấp Bắc (Mĩ Tho). **B.** Trận Bình Giã (Bà Rịa).

**C.** Trận Vạn Tường (Quảng Ngãi). **D.** Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968.

**Câu 11:** Cuộc khởi nghĩa nào **không** nằm trong phong trào Cần vương?

**A.** Khởi nghĩa Hương Khê. **B.** Khởi nghĩa Ba Đình.

**C.** Khởi nghĩa Yên Thế. **D.** Khởi nghĩa Bãi Sậy.

**Câu 12:** Quốc gia nào sau đây là một trong những thành viên sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

**A.** Ấn Độ. **B.** Đan Mạch. **C.** Ba Lan **D.** Malaixia.

**Câu 13:** Tháng 10/1923, Nguyễn Ái Quốc dự Hội nghị Quốc tế Nông dân khi đang hoạt động ở quốc gia nào sau đây?

**A.** Liên Xô. **B.** Anh. **C.** Trung Quốc. **D.** Pháp .

**Câu 14:** Trong bối cảnh "Chiến tranh lạnh" gay gắt giữa hai phe, các nước Tây Âu đã

**A.** Tham gia khối quân sự NATO do Mĩ lập ra.

**B.** Thực hiện chính sách tập trung, không chạy đua vũ trang.

**C.** Đấu tranh đòi Mĩ phải giải trừ quân bị.

**D.** Thành lập khối liên minh quân sự riêng chống lại Mĩ và các nước khác.

**Câu 15:** Chiến thắng quân sự nào sau đây của quân dân Việt Nam đã làm kế hoạch quân sự Nava của Pháp bước đầu bị phá sản?

**A**. Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954).

**B.** Cuộc tiến công chiến lược Đông – Xuân (1953 – 1954).

**C.** Chiến dịch Việt Bắc thu – đông (1947).

**D.** Chiến dịch Biên giới thu – đông (1950)

**Câu 16:** Ở Việt Nam đầu thế kỉ XX, Phan Châu Trinh là đại diện tiêu biểu cho xu hướng

**A.** cải cách. **B.** bạo động. **C.** ngoại giao. **D.** vũ trang.

**Câu 17:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945), quan hệ giữa Liên Xô và Mĩ chuyển sang

**A.** vừa hợp tác vừa đấu tranh. **B.** đồng minh chiến lược.

**C.** đối đầu, căng thẳng. **D.** đối tác chiến lược.

**Câu 18**: Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nước nào đi đầu trong việc thực hiện chính sách bảo vệ hòa bình, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới?

**A.** Anh. **B.** Pháp. **C.** Mĩ. **D.** Liên Xô.

**Câu 19:** Trong những năm 1925-1929, Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên có hoạt động nào sau đây?

**A.** Tổ chức ám sát Badanh ở Hà Nội. **B.** Thực hiện chủ trương vô sản hóa.

**C.** Tiến hành cuộc khởi nghĩa Yên Bái. **D.** Đòi thả tự do cho Phan Bội Châu.

**Câu 20:** “Lá cờ đầu” cho phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 -1945) là

**A.** Ănggôla. **B.** Libi. **C.** Cuba. **D.** Lào.

**Câu 21:** Thắng lợi nào của nhân dân ta làm thất bại kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp?

**A**. Cuộc chiến đấu bảo vệ thủ đô năm 1946. **B**. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947.

**C.** Chiến dịch Hồ Chí Minh. **D**. Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954.

**Câu 22:** Quốc gia nào sau đây tham dự Hội nghịIanta (tháng 2-1945)?

**A.** Anh. **B.** Thái Lan. **C.** Môdămbích. **D.** Chilê.

**Câu 23:** Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp được tiến hành khi Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 -1918)

**A.** ở giai đoạn đầu. **B.** bước vào giai đoạn quyết liệt.

**C.** bước vào giai đoạn sắp kết thúc. **D.** đã kết thúc.

**Câu 24:** Phong trào giải phóng dân tộc ở Á, Phi, Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai đều

**A.** đặt dưới sự lãnh đạo của chín đảng vô sản.

**B.** diễn ra mạnh mẽ với nhiều hình thức đấu tranh.

**C.** nhận viện trợ quân sự và kinh tế của Mĩ.

**D.** tiến lên chủ nghĩa xã hội sau khi độc lập.

**Câu 25:** Một trong những thắng lợi của cách mạng miền Nam trong cuộc chiến đấu chống chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh (1969 -1973) là sự thành lập

**A.** Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam.

**B.** Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.

**C.** Trung ương cục miền Nam và quân giải phóng miền Nam.

**D.** Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hòa bình ở miền Nam.

**Câu 26:** Thắng lợi trên mặt trận nào có tính chất quyết định trong cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam (1945 – 1954)?

**A.** Kinh tế. **B.** Chính trị. **C.** Quân sự. **D.** Ngoại giao.

**Câu 27**: Nhân tố quyết định hàng đầu sự phát triển “thần kì” của Nhật Bản trong những năm 1960 – 1973 là

**A.** con người. **B.** kĩ thuật. **C.** giáo dục. **D.** kinh tế.

**Câu 28:** Nội dung nào sau đây là đặc điểm về tình hình của nước Nga sau Cách mạng tháng Hai năm 1917?

**A**. Ba chính quyền tồn tại đồng thời. **B.** Nhân dân lên nắm chính quyền.

**C.** Hai chính quyền song song tồn tại. **D.** giai cấp vô sản nắm chính quyền.

**Câu 29:** Quốc gia nào sau đây là một trong những kẻ châm ngòi cho cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)?

**A.** Ai Cập **B.** Liên Xô. **C**. Trung Quốc. **D.** Nhật Bản.

**Câu 30:** Phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam **không** có đặc điểm nào sau đây?

**A.** Mục tiêu đấu tranh triệt để. **B.** Đấu tranh công khai, hợp pháp.

**C.** Hình thức đấu tranh phong phú. **D.** Lực lượng tham gia đông đảo.

**Câu 31:** Nội dung nào sau là sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1921-1930)?

**A.** Chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng. **B.** Thành lập tổ chức tiền thân của Đảng.

**C.** Sang phương Tây tìm đường cứu nước. **D.** Lựa chọn khuynh hướng cứu nước.

**Câu 32:** Một trong những điểm chung của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến chống đế quốc xâm lược (1945 - 1975) ở Việt Nam là có sự kết hợp?

**A.** hoạt động của bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích.

**B.** tác chiến trên cả ba vùng rừng núi, nông thôn đồng bằng và đô thị.

**C.** đấu tranh đồng thời trên ba mặt trận: quân sự, chính trị và ngoại giao.

**D.** phong trào đấu tranh ở nông thôn với phong trào đấu tranh ở thành thị.

**Câu 33.** Từ ngày 12 - 3 - 1945, Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra khẩu hiệu “đánh đuổi phát xít Nhật” do?

**A.** đối tượng cách mạng thay đổi. **B.** thời cơ tổng khởi nghĩa đã đến.

**C.** thực hiện các quyết định của Hội nghị Ianta. **D.** mâu thuẫn Nhật - Pháp ngày càng sâu sắc.

**Câu 34:** Nội dung nào sau đây là đặc điểm phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ năm 1919 đến đầu năm 1930?

**A.** khuynh hướng vô sản phát triển là nhờ kinh nghiệm của khuynh hướng tư sản.

**B.** cả hai khuynh hướng vô sản và tư sản đều sử dụng bạo lực để loại trừ nhau.

**C.** sau thất bại của khuynh hướng tư sản, khuynh hướng vô sản phát triển mạnh.

**D.** sự tồn tại song song của khuynh hướng vô sản và khuynh hướng tư sản.

**Câu 35:** Kết quả của phong trào cách mạng 1930 - 1931 và phong trào “Đồng khởi (1959 – 1960) có điểm giống nhau cơ bản là

**A.** thành lập được mặt trận dân tộc thống nhất.

**B.** giáng một đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới.

**C.** thành lập được chính quyền nhân dân ở một số nơi.

**D.** thành lập tòa án nhân dân, xây dựng văn hóa mới.

**Câu 36:** Trong những năm 20 của thế kỉ XX, những người Việt Nam yêu nước tiếp nhận chủ nghĩa Mác-Lênin vì một trong những lí do nào dưới đây?

**A.** Đây là lý luận kết hợp giải quyết vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp

**B.** Giai cấp công nhân đã thành lực lượng lãnh đạo thống nhất phong trào dân tộc

**C.** Đây là lý luận duy nhất đặt mục tiêu đem lại tự do cho con người

**D.** Các đảng viên của Đảng cộng sản Việt Nam có nhu cầu phát triển về lý luận

**Câu 37:** Căn cứ địa trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam (1945 - 1954) **không** phải là

**A.** nơi đứng chân của lực lượng vũ trang. **B.** một loại hình hậu phương kháng chiến,

**C.** nơi đối phương bất khả xâm phạm. **D.** trận địa tiến công quân xâm lược.

**Câu 38:** Nhận xét nào sau đây là đúng về các mặt trận dân tộc thông nhất ở Việt Nam trong những năm 1930 – 1945?

**A.** Đã nhận được sự ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa.

**B.** Nền tảng của mặt trận là công nhân và nông dân.

**C.** Xác định hình thái của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền.

**D.** Đa tập hợp, đoàn kết được nhân dân ba nước Đông Dương.

**Câu 39:** Một trong những nguyên tắc quan trọng của Đảng và chính phủ Việt Nam khi nhân nhượng với quân Trung Hoa Dân quốc (từ tháng 9-1945 đến trước 19-12-1946) là

**A.** Đảng Cộng sản được hoạt động công khai.

**B.** luôn coi chủ quyền quốc gia là bất khả xâm phạm.

**C.** đảm bảo về an ninh quốc gia.

**D.** không chấp nhận nằm trong khối kiên hiệp cảu Pháp.

**Câu 40:** Nét tương đồng về nghệ thuật quân sự của chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) và chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) là gì?

**A.** Chia cắt, từng bước đánh chiếm các cơ quan đầu não của đối phương.

**B.** Từng bước xiết chặt vòng vây, kết hợp đánh tiêu diệt và đánh tiêu hao.

**C.** Bao vây, đánh lấn, kết họp tiến công quân sự với nổi dậy của quần chúng.

**D.** Tập trung lực lượng, bao vây, tổ chức tiến công hợp đồng binh chủng.

………………………….HẾT………………………..